

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020,  
CÔNG TÁC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN LÃNH ĐẠO ĐIỀU HÀNH  
CÔNG TY NĂM 2020**

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA, KIỂM SOÁT, GIÁM SÁT NĂM 2021  
TRƯỚC ĐHĐCĐ CÔNG TY CỔ PHẦN KD THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN  
NĂM 2021**

Kính thưa các quý vị cổ đông.

Kính thưa quý vị đại biểu.

Thực hiện Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều 165 Luật doanh nghiệp (Luật số 68/2014/QH 13) và Điều 8 Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số: 1159/QĐ-TKV ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam V/v ban hành Quy chế quản lý Người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc – Vinacomin.

Căn cứ vào kế hoạch phối hợp kinh doanh và các kế hoạch điều chỉnh năm 2020 giữa Tập đoàn CN than khoáng sản Việt Nam với Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin.

Căn cứ vào các nghị quyết 12 tháng năm 2020 của HĐQT Công ty.

Căn cứ kế hoạch kiểm soát năm 2020 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần KD than Miền Bắc - Vinacomin.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2020. Công tác giám sát hoạt động của HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành Công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty năm 2020. Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, giám sát năm 2021 trước ĐHĐCĐ năm 2021 như sau:

**I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 của Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin :**

**1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 12 tháng năm 2020 của Công ty:**

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020 số 6326/TKV-KH ngày 23/12/2019 và các kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện 12 THÁNG năm 2020	% TH so KH năm 2020
A	B	C	2	3	5
<b>1</b>	<b>Các chỉ tiêu hiện vật</b>				
a	Than mua vào (Điều chỉnh KH than nhập khẩu)	Tấn	6.700.000	6.869.685	103%
b	Than bán ra	Tấn	6.100.000	6.193.469	102%
	Trong đó: - Than tự doanh	Tấn		1.335.333	
	- Than chế biến giao lại TKV	Tấn		4.858.136	
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>11.559.218</b>	<b>10.990.284</b>	<b>95%</b>
2.1	Doanh thu than	"	11.499.218	10.895.609	95%
2.2	Phí dịch vụ tiêu thụ than				
2.3	Doanh thu dịch vụ hộ lớn	"	40.000	76.829	192%
2.4	Doanh thu kinh doanh khác	"	20.000	17.846	89%
<b>3</b>	<b>Giá vốn mua vào của hàng bán ra</b>	<b>"</b>	<b>10.782.042</b>	<b>10.217.531</b>	<b>95%</b>
3.1	Giá vốn kinh doanh than	"		10.197.348	
3.2	Phí dịch vụ tiêu thụ than	"			
3.3	Dịch vụ hộ lớn	"		13.081	
3.4	Kinh doanh khác	"		7.102	
<b>4</b>	<b>Giá trị sản xuất( Lãi gộp)= (2) - (3)</b>	<b>"</b>	<b>777.176</b>	<b>772.753</b>	<b>99%</b>
4.1	GTSX than	"	727.176	698.261	96%
4.2	Phí dịch vụ tiêu thụ than			-	
4.3	GTSX dịch vụ hộ lớn	"	40.000	63.748	159%
4.5	GTSX kd khác	"	10.000	10.744	107%
<b>5</b>	<b>GTSX tính lương</b>	<b>"</b>	<b>384.791</b>	<b>431.671</b>	<b>112%</b>
<b>6</b>	<b>Chi phí SXKD</b>				<b>96%</b>

			672.876	648.839	
6.1	<b>Chi phí trung gian</b>		556.141	527.103	95%
	Trong đó: CP VC, BX bán hàng thuê ngoài		392.385	341.082	87%
6.2	<b>Giá trị gia tăng ( GDP )</b>	<b>Tr.đồng</b>	116.735	121.736	104%
	- Khấu hao TSCĐ	"	12.013	10.448	87%
	- Tiền lương người lao động	"	93.141	93.141	100%
	- Tiền lương VCQL		2.381	2.381	100%
	- Thù lao HĐQT, BKS			371	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	"	9.200	10.246	111%
	- Thuế ( trong giá thành )	"		5.149	
7	<b>Doanh thu, chi phí tài chính</b>	<b>Tr.đồng</b>		(70.092)	
7.1	Doanh thu hoạt động tài chính	"		11.339	
7.2	Chi phí tài chính	"	-	81.431	
	Trong đó: Lãi vay	"		59.775	
8	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>Tr.đồng</b>		53.822	
9	<b>Thu nhập, chi phí khác</b>	<b>Tr.đồng</b>		20.797	
9.1	Thu nhập khác	"		22.272	
9.2	Chi phí khác	"		1.475	
10	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	"	55.500	74.619	134%
11	<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	"		19.561	
12	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	"		55.058	
13	<b>Nộp ngân sách</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>Theo chế độ</b>	551.155	
14	<b>Đơn giá tiền lương</b>	"	242	216	89%
15	<b>Quỹ tiền lương ( không bao gồm ăn ca và các khoản khác thanh toán qua lương )</b>				
15.1	Số dư tiền lương cuối năm trước	"			

	chuyển sang			15.609	
15.2	Quỹ lương thực hiện hạch toán vào giá thành	"	95.522	95.522	100%
15.3	Tiền lương chi trong kỳ	"		85.824	
15.4	Số dư tiền lương cuối kỳ	"		25.307	
<b>16</b>	<b>Lao động bình quân</b>	<b>Người</b>	<b>665</b>	<b>665</b>	<b>100%</b>
	- Lao động	"	659	659	100%
	- VCQL	"	6	6	100%
<b>17</b>	<b>Tiền lương BQ</b>	<b>"</b>		<b>-</b>	
	- Tiền lương BQ chung toàn DN (theo sổ trích)	đ/ng/th	11.970.000	11.970.175	100%
	- Tiền lương BQ chung toàn DN (theo sổ chi)	đ/ng/th	-	10.754.887	
	- Tiền lương BQ người lao động (theo sổ trích)	đ/ng/th	11.778.000	11.778.073	100%
	- Tiền lương BQ người lao động (theo sổ chi)	đ/ng/th		10.551.720	
	- Tiền lương BQ VCQL	"	33.069.000	33.069.444	100%
<b>18</b>	<b>Năng suất lao động</b>				
	- Doanh thu trừ(-) chi phí chưa có lương:	Tr.đồng	151.022	170.141	113%
	- N. Suất LĐ: (DT-CP chưa có lương)/Ng	Trđ/ng/năm	227	256	113%
<b>19</b>	<b>Chi ăn ca</b>	<b>Tr.đồng</b>			
	Dư đầu năm	Tr.đồng		92	
	Trích trong kỳ	Tr.đồng		4.251	
	Đã chi	Tr.đồng		4.319	
	Dư cuối kỳ	Tr.đồng		24	
<b>20</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Tr.đồng</b>		<b>257.975</b>	
20.1	Vốn góp của chủ sở hữu	Tr.đồng		150.000	
20.2	Vốn khác của chủ sở hữu	Tr.đồng		10.096	
20.3	Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng		21.910	

20.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tr.đồng		75.969	
<b>21</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>Tr.đồng</b>		<b>2.148.903</b>	
<b>22</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>Tr.đồng</b>		<b>120.737</b>	
	Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng	"		110.006	
<b>24</b>	<b>Nợ phải trả</b>			<b>2.311.801</b>	
	Dư vay ngắn hạn	Tr.đồng	910.000	1.224.641	135%
	Nợ phải trả người bán	"		1.008.744	
	Nợ phải trả Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	"		5.001	
	Phải trả phải nộp ngắn hạn khác	"		3.315	
<b>25</b>	<b>Hệ số nợ phải trả/ Vốn CSH</b>	<b>Lần</b>	<b>6,80</b>	<b>8,96</b>	132%
<b>26</b>	<b>Khả năng thanh toán nợ đến hạn</b>	<b>lần</b>	<b>1,00</b>	<b>1,07</b>	107%
<b>27</b>	<b>Thực hiện ĐTXDCB</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>14,012</b>	<b>6.174</b>	44%

## 2. Nhận xét đánh giá chung thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Năm 2020, trước tác động nặng nề của đại dịch COVID-19, nền kinh tế thế giới có nhiều biến động bị ảnh hưởng nghiêm trọng trong đó có Việt Nam nói chung và ngành than nói riêng. Thời tiết cực đoan đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực kế hoạch SXKD của TKV nói riêng và TMB nói chung. Tuy nhiên, trải qua một năm đầy biến động, Công ty đã giải quyết kịp thời các vướng mắc, ứng biến linh hoạt với thị trường, bám sát các chỉ tiêu phối hợp kinh doanh để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Với các giải pháp điều hành đồng bộ linh hoạt của Ban lãnh đạo điều hành cùng với sự quyết tâm, chủ động sáng tạo của các đơn vị trực thuộc, 12 tháng năm 2020 Công ty đã hoàn thành nhiều chỉ tiêu kế hoạch đề ra cụ thể là: sản lượng mua đạt 6.869.685 tấn / 6.700.000 tấn KH năm (Điều chỉnh KH than nhập khẩu) bằng 103% kế hoạch năm, sản lượng bán đạt 6.193.469 tấn/ 6.100.000 tấn KH năm bằng 102%, doanh thu đạt 95% kế hoạch năm trong đó doanh thu than đạt 95% kế hoạch năm, giá vốn hàng bán ra đạt 95% kế hoạch năm, GTSX đạt 99% kế hoạch năm, GTSX tính lương đạt 112% kế hoạch năm. Lợi nhuận đạt 74,619 tỷ / 55,500 tỷ KH năm tỷ bằng 134 % so với kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế đạt 55,058 tỷ đồng. Quỹ tiền lương hạch toán vào giá thành thực hiện 95,522 tỷ đồng / 95,522 tỷ đồng bằng 100% kế hoạch năm. Thu nhập bình quân tiền lương trích vào chi phí sản xuất trong kỳ đạt: 11.970.175 đồng/người/tháng đạt 100% kế hoạch, đời sống của CBCNV được ổn định. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Do ảnh hưởng từ dịch bệnh COVID-19 đã làm cho nền kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng nghiêm trọng trong đó có kinh tế Việt Nam nói chung và ngành Than nói riêng, thị trường than thế giới có những diễn biến khó lường, những lô than nhập khẩu được thương thảo ký hợp đồng từ đầu năm 2020 không thể đưa về theo đúng tiến độ do các nước phong tỏa phòng chống dịch COVID-19, toàn bộ số lượng than nhập khẩu này tập trung về cảng dỡ chủ yếu vào tháng 5, tháng 6 làm khó khăn cho công tác dỡ hàng của TKV

... cũng như đẩy khối lượng tồn kho của TKV và TMB lên cao. Ngay sau khi dịch bệnh lắng xuống, các nước xuất khẩu than đẩy mạnh xuất khẩu nhằm phục hồi nền kinh tế làm giá than thế giới sụt giảm sâu, các doanh nghiệp trong nước tranh thủ nhập ồ ạt đưa về để phục vụ sản xuất và tích trữ dự phòng dẫn đến sự cạnh tranh của các nguồn than nhập khẩu giá rẻ làm cho một số khách hàng tự doanh của TMB thay đổi công nghệ để sử dụng than nhập khẩu, các khách hàng này đã tìm đến các nhà cung cấp than khác trong nước hoặc tự nhập khẩu than để sử dụng thay thế do khan hiếm nguồn cung than của TKV; Dịch bệnh COVID-19 bùng phát trở lại trong Quý III làm cho các doanh nghiệp tiếp tục điều chỉnh cắt giảm kế hoạch SXKD dẫn đến giảm nhu cầu sử dụng điện và làm cho một số nhà máy nhiệt điện cắt giảm sản lượng phát điện, giảm nhu cầu nhập than so với kế hoạch đã đề ra; Nguồn than nhập khẩu có giá cạnh tranh cao nên một số nhà máy điện đã chủ động tự nhập khẩu than về phục vụ sản xuất làm giảm nhu cầu mua than của TKV nói chung và TMB nói riêng; Yếu tố thời tiết Quý III là cao điểm mưa mùa trong năm nên các nhà máy thủy điện phát tối đa công suất, các nhà máy nhiệt điện giảm phát điện và tập trung công tác duy tu bảo dưỡng ... Đây chính là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sản lượng tiêu thụ than chưa cao và đồng thời làm gia tăng áp lực tồn kho đối với TMB cũng như các đơn vị trực thuộc. Tồn kho tại thời điểm 31/12/2020 là 2.148.903.892.529 đồng, vẫn ở mức cao hơn kế hoạch đề ra ban đầu dẫn tới Công ty phải tăng Số dư vay ngân hàng dẫn tới hệ số nợ / VCSH tăng so với quy định ( 8,96 lần/6,8 lần bằng 132% so với kế hoạch ).

### 3. Bảo toàn và phát triển vốn

**3.1 Vốn Điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 150.000.000.000 đồng**

*\* Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu*

Cổ đông	31/12/2020		01/01/2020	
	(VND)	%	(VND)	%
Tập đoàn TKV	101.160.000.000	67,44	101.160.000.000	67,44
Các thể nhân	48.840.000.000	32,56	48.840.000.000	32,56
<b>Tổng cộng</b>	<b>150.000.000.000</b>	<b>100</b>	<b>150.000.000.000</b>	<b>100</b>

### 3.2 Vốn chủ sở hữu đến thời điểm 31/12/2020

Vốn chủ sở hữu của công ty đến 31/12/2020 là: 257.975.133.646 đồng, trong đó: vốn góp của chủ sở hữu: 150.000.000.000 đồng, vốn khác của chủ sở hữu: 10.096.236.164 đồng, quỹ đầu tư phát triển: 21.910.026.877 đồng, lợi nhuận chưa phân phối: 75.968.870.605 đồng. Vốn chủ sở hữu đầu năm (01/01/2020) là 225.760.439.552 đồng, trong đó: vốn góp của chủ sở hữu: 150.000.000.000 đồng, vốn khác của chủ sở hữu: 10.683.482.048 đồng, quỹ đầu tư phát triển: 2.570.991.059 đồng, lợi nhuận chưa phân phối: 62.505.966.445 đồng. Vốn chủ sở hữu của Công ty được bảo toàn và phát triển.

**II. Hoạt động kiểm tra, kiểm soát, giám sát HĐQT Công ty, Ban lãnh đạo điều hành Công ty trong tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh năm 2020**

**1. Về kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng quản trị Công ty trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu trong các lĩnh vực quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty:**

1. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý; ban hành nghị quyết về công tác tổ chức sản xuất, công tác tài chính, Công tác đầu tư xây dựng, Công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, và về các lĩnh vực khác.

2. Công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đồng cổ đông Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin thường niên năm 2020. Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin thường niên năm 2020 ngày 23/6/2020.

3. HĐQT đã tổ chức họp để thông qua các vấn đề cơ bản, định hướng cho hoạt động của Công ty, đảm bảo kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh; 12 tháng năm 2020 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 42 cuộc họp, cụ thể: 01 cuộc họp về kiểm điểm cán bộ quản lý năm 2019 và đưa ra 41 nghị quyết để thông qua các vấn đề cơ bản, định hướng cho hoạt động của Công ty, đảm bảo kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, cụ thể như sau:

**3.1 Đã họp và thông qua 11 văn bản liên quan đến Tổ chức SXKD, tài chính:**

1 - Thông qua NQ ngày 03/01/2019 HĐQT :

+ Đánh giá hoạt động SXKD Quý IV và cả năm 2019

+ Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2020 và xây dựng KHSXKD Quý I năm 2020.

2- Ủy quyền cho Tổng giám đốc được ký kết các hợp đồng mua than nhập khẩu theo hình thức ký hợp đồng trực tiếp với nhà cung cấp nước ngoài đối với các lô hàng chuyên ( spot ) có chỉ số ưu đãi vượt trội so với chỉ số tham chiếu tại cùng thời điểm để phục vụ cho SXKD của Công ty từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020 theo như quy định ( tại mục 1 điều 8 của quyết định số 2206/QĐ-TKV ngày 25/12/2019 và mục 1 điều 8 của Quyết định số 2190/QĐ-TMB ngày 31/12/2019 ).

3- Chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.

4- Đánh giá hoạt động SXKD Quý I năm 2020 và xây dựng kế hoạch SXKD Quý II năm 2020.

5- Quyết toán tiền thù lao đối với thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2019.

- Thanh toán tiền thưởng cho Viên chức quản lý Công ty năm 2019.

6- Đánh giá hoạt động SXKD Quý II năm 2020 và xây dựng kế hoạch SXKD Quý III năm 2020.

7- Bán than cho Công ty cổ phần Cromit Cổ Định Thanh Hóa – TKV.

8- Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2019 cho các cổ đông của Công ty CP KD than Miền Bắc- Vinacomin.

9- Đánh giá hoạt động SXKD quý III/2020 và Xây dựng kế hoạch SXKD quý IV/2020

10- Thông qua nghị quyết ngày 31/12/2020 về các nội dung:

- Điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty năm 2020
- Đánh giá hoạt động SXKD quý IV và năm 2020 của Công ty
- Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu tạm giao kế hoạch SXKD năm 2021 cho Công ty và xây dựng KH SXKD quý I/2021

11- Thông qua việc giải tỏa hạn chế chuyển nhượng cổ phần đối với các cổ đông là thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng và cổ đông lớn là người liên quan.

### **3.2 Thông qua 05 nội dung về công tác đầu tư, xây dựng:**

1- Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020 của Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin.

2- Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch đầu tư dự án “cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin”.

3- Thông qua KH ĐTXD năm 2020 điều chỉnh của Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin.

4- Thông qua kế hoạch ĐTXD năm 2021 của Công ty CPKD than Miền Bắc- Vinacomin để trình TKV xem xét phê duyệt.

5- Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo KTKT công trình “ Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin.

### **3.3 Đã họp và thông qua 17 nội dung về Tổ chức cán bộ, lao động tiền lương:**

1- Đổi tên chi nhánh Công ty kinh doanh than Bắc Lạng thành Công ty KD than Hà Bắc

2- Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacpmin:

- Chấp thuận để Ông Lê Quang Bình thôi tham gia HĐQT Công ty và từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Bầu Ông Phạm Tuấn Ngọc – Trưởng ban – Thành viên Ban quản lý vốn TKV làm thành viên HĐQT Công ty.

3- Bầu cử Chủ tịch HĐQT Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin nhiệm kỳ III ( 2017-2022 ): Bầu Ông Phạm Tuấn Ngọc – Thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin.

4- Phê duyệt quỹ tiền lương hạch toán vào chi phí năm 2019 của Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomin.

5- Nghị quyết ngày 20/4/2020:

- Chấm dứt hoạt động của Công ty KD than Hà Nam và sáp nhập Công ty KD than Hà Nam vào Công ty KD than Ninh Bình kể từ ngày 01/6/2020.

- Thành lập Phòng kinh doanh Công ty Cổ phần KD than Miền Bắc – Vinacomin kể từ ngày 01/5/2020.

- Đổi tên Phòng kế hoạch thị trường thành Phòng kế hoạch và kiểm tra số lượng – chất lượng sản phẩm kể từ ngày 01/5/2020.

6- Ông Phạm Lương Đồng thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty Kinh doanh than Hà Nam để điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc vùng kiêm Quản đốc Phân xưởng Tuyển và CB than Kinh Môn từ 01/6/2020.

7- Ông Phạm Ngọc Bảo thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty KD than Hà Nội để điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Vùng thuộc Công ty CP KD than Miền bắc – Vinacomin kể từ ngày 01/6/2020.

8. Bổ nhiệm Ông Lưu Quốc Anh, Phó giám đốc Công ty KD than Hà Nội giữ chức vụ Giám đốc Công ty KD than Hà Nội kể từ ngày 01/6/2020.

9. Bổ nhiệm lại Ông Đinh Văn Phú tiếp tục giữ chức vụ Giám đốc Công ty KD than Hà Bắc, nhiệm kỳ 5 năm kể từ ngày 01/6/2020.

10. Giao nhiệm vụ Ông Cao Quyết Thắng, Phó giám đốc Công ty KD than Nghệ Tĩnh thực hiện Quyền giám đốc Công ty KD than Nghệ Tĩnh kể từ ngày 01/6/2020.

11. Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty CPKD than Miền bắc – Vinacomin nhiệm kỳ ( 2017 – 2022 ) sau đại hội cổ đông 2020.

12. Nghị quyết về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Giám đốc Công ty KD than Vĩnh Phú đối với Ông Nguyễn Khắc Lâm đến hết ngày 31/7/2020.

13. Nghị Quyết số 11 về việc:

- Ông Nguyễn Khắc Lâm thôi Giám đốc Công ty KD than Vĩnh Phú để điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Vùng thuộc Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin, nhiệm kỳ 5 năm, kể từ ngày 01/8/2020.

- Điều động và bổ nhiệm Ông Vũ Hữu Long, Trưởng phòng kế hoạch – KCS Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin giữ chức vụ Giám đốc Công ty KD than Vĩnh Phú, nhiệm kỳ 5 năm, kể từ ngày 01/8/2020.

14- Nghị Quyết về việc Ông Nguyễn Khắc Lâm thôi giữ chức vụ Giám đốc Vùng thuộc Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin kể từ ngày 01/10/2020.

15- Bổ nhiệm lại Ông Phạm Khắc Đủ, Giám đốc Công ty KD than Hà Nam Ninh tiếp tục giữ chức vụ Giám đốc Công ty KD than Hà Nam Ninh, nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 01/01/2021.

16- NQ ngày 22/12/2020 về việc thành lập phân xưởng chế biến và kinh doanh than Tiên hải trực thuộc Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin kể từ ngày 01/01/2021.

17- Bổ nhiệm Ông Cao Quyết Thắng, Phó giám đốc Công ty KD than Nghệ Tĩnh, nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 01/01/2021.

### **3.4 Đã họp và thông qua 08 nội dung về lĩnh vực khác:**

1- Thông qua việc ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin kể từ ngày 01/01/2020.

2- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung “Quy chế về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ không thuộc dự án đầu tư trong Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin “.

3- Thông qua phương án chuyển xếp lương đối với người quản lý Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin kể từ ngày 01/01/2020.

4- Thông qua việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin kể từ ngày 01/6/2020.

5- Thông qua việc ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương của Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin từ ngày 01/6/2020.

6- Thông qua việc ban hành Quy chế quản lý đất đai của Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin kể từ ngày 11/12/2020.

7- Thông qua việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng TSCĐ của Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin kể từ ngày 01/01/2021.

8- Thông qua việc ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin được quyết định, trực tiếp ký kết các hợp đồng kinh tế, hợp đồng vay vốn, hợp đồng bảo lãnh ... phục vụ SXKD của Công ty kể từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021.

## **2. Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Tổng giám đốc, ban lãnh đạo điều hành Công ty trong các lĩnh vực quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty:**

1. Công ty đã tổ chức thực hiện đầy đủ nghiêm túc các Quy định, chỉ đạo của TKV về kinh doanh than năm 2020, các nghị quyết năm 2020 của HĐQT Công ty. Công ty đã hướng dẫn, chỉ đạo và phối kết hợp cùng các đơn vị trực thuộc thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của TKV về hoạt động kinh doanh than, ký hợp đồng, viết hóa đơn, thu tiền bán than, thanh toán bù trừ công nợ trong nội bộ Tập đoàn; Bám sát kế hoạch điều hành, đẩy mạnh công tác chế biến, pha trộn than giao lại TKV.

2. Trong năm 2020, TMB được TKV tạo điều kiện trong việc cung cấp các nguồn than mà đơn vị có nhu cầu, đáp ứng tối đa các chủng loại than có chất lượng thấp, than khu vực miền Tây do TKV sản xuất đủ cung cấp cho các đơn vị cuối nguồn dùng cho pha trộn với than nhập khẩu. Từ kinh nghiệm tích lũy được trong công tác nhập khẩu than, để gia tăng được sản lượng pha trộn, TMB đã linh hoạt, chủ động nhập mua các nguồn than nhập khẩu có giá cả cạnh tranh, chất lượng phù hợp, một số chủng loại than có thể thay thế than do TKV sản xuất, tăng cao tỷ lệ than nhập khẩu vào pha trộn và đảm bảo nguồn than nhập khẩu dự phòng cho pha trộn, chế biến, tiêu thụ năm 2021. Điển hình các đơn vị triển khai tích cực trong việc tiếp nhận than nhập khẩu và thực hiện tốt việc pha trộn giao lại TKV với sản lượng ngày càng cao, đáp ứng đủ theo kế hoạch điều hành của TKV như: Than Hải Phòng, Than Hà Nam Ninh, Than Hà Bắc, Than Thanh Hóa.

3. Năm 2020 là năm đầu tiên TKV áp dụng cơ chế quyết toán giá trị thanh toán tiền mua bán than pha trộn theo PACB cơ sở mẫu, nên việc hướng dẫn thực hiện của TKV và

cách hiểu của các đơn vị thực hiện pha trộn chế biến than giao lại TKV còn có sự khác biệt, việc đối chiếu và điều chỉnh giá trị thanh toán mua bán than PTNK giai đoạn từ 01/4/2020 đến 31/12/2020 còn chậm. Công ty cùng các đơn vị cần rút ra bài học để chủ động tính toán trong việc xây dựng phương án pha trộn, chế biến than, để tránh việc hiệu quả kinh doanh của phương án pha trộn, chế biến không đảm bảo GTSX và lợi nhuận. Các bộ phận nghiệp vụ của TMB cần phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nghiên cứu bám sát hướng dẫn phương án kỹ thuật về chế biến, pha trộn than của TKV để xây dựng phương án chế biến, pha trộn của từng đơn vị cho phù hợp, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

4. Để quản trị chi phí, giảm giá thành mỗi tấn than tiêu thụ đồng thời chấp hành các Quy định của cấp trên, TMB đã cùng các đơn vị phối hợp triển khai đấu thầu/ chào hàng cạnh tranh để lựa chọn nhà cung cấp than nhập khẩu, dịch vụ bốc xếp, vận chuyển than, chế biến than ... từ đó có được những đối tác/ bạn hàng đảm bảo năng lực và có giá bán và dịch vụ cạnh tranh, tiết giảm được nhiều chi phí, tăng lợi nhuận cho toàn Công ty. Bên cạnh đó, qua đánh giá của kiểm toán độc lập, đoàn công tác (Cục giá - Bộ Tài chính) tại một số đơn vị vẫn phát hiện nhiều cách làm chưa đúng, qua loa, hình thức ... TMB yêu cầu những đơn vị này phải nhanh chóng khắc phục, rút kinh nghiệm trong công tác đấu thầu/ chào hàng cạnh tranh của những lần tiếp theo.

5. Tổ chức thực hiện giao nhận than hộ lớn được các đơn vị trực thuộc duy trì tốt, bố trí bộ máy và phân công thực hiện nhiệm vụ hợp lý, bám sát chỉ đạo và kế hoạch điều hành hàng tháng của TKV; chủ động trao đổi với khách hàng và đơn vị vận tải, bám sát tình hình thanh toán tiền than của khách hàng. Thực hiện giao nhận, đối chiếu công nợ và thanh toán đúng chỉ đạo của TKV và hợp đồng với khách hàng.

6. Duy trì tổ chức công tác quản lý giá bán than Công ty chỉ đạo các đơn vị thực hiện xây dựng giá bán cho khách hàng, đảm bảo tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý phát sinh trong quá trình kinh doanh theo đúng các quy định của TKV.

7. Công ty và các đơn vị trực thuộc duy trì tốt công tác kế toán, báo cáo tài chính, thống kê, quyết toán chi phí với TKV đúng quy định, kịp thời, tiếp tục thực hiện tốt công tác thanh toán đối với TKV. Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán được lập và quản lý khoa học. Tuy nhiên qua công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán Công ty và các đơn vị trực thuộc vẫn còn một số sai sót, đề nghị Công ty và các đơn vị lưu ý khắc phục.

Để đáp ứng đủ nguồn vốn thanh toán than nhập khẩu, Phòng TCKT đã kịp thời báo cáo Ban lãnh đạo, tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ của TKV, sự tin tưởng và hợp tác của ngân hàng làm việc và mở rộng thêm các ngân hàng để tăng hạn mức tín dụng, giảm lãi suất vay, lãi suất mở LC luôn ở các mức thấp nhất để đảm bảo cân đối được nguồn vốn thanh toán cho các đối tác cung cấp than nhập khẩu.

Công ty thường xuyên có văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thu hồi công nợ chi tiết từng khách hàng, các đơn vị đã có nhiều biện pháp để thu hồi công nợ tiền than của khách hàng nên 12 tháng năm 2020 Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch tài chính, không có công nợ quá hạn.

8. Công tác đầu tư vật tư: Xây dựng kế hoạch ĐTXD năm 2020 và chỉ đạo tổ chức triển khai, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các công trình nhằm bảo vệ môi trường tại các cơ sở SXKD. Sau khi tình hình dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát, Công ty đã tiếp tục triển khai thực hiện KH ĐTXD năm 2020 điều chỉnh của Công ty gồm 09 dự án, trong đó

có 03 dự án chuyên tiếp từ kế hoạch năm 2019, 05 công trình khởi công mới và 01 công trình chuẩn bị dự án.

9. Công tác tuyển dụng, tiếp nhận lao động, giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động thực hiện theo đúng quy định.

10. Duy trì tốt công tác an toàn lao động, triển khai áp dụng đúng quy định các biện pháp an toàn, bảo hộ lao động.

### **III. Hoạt động và kinh phí của Ban kiểm soát năm 2020. Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, giám sát năm 2021:**

#### **1. Kinh phí của Ban kiểm soát năm 2020:**

- Ban kiểm soát Công ty có 03 thành viên trong đó có 01 Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, 02 ủy viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm.

- Công ty đã thực hiện chi trả lương thu nhập cho Trưởng Ban kiểm soát theo đúng quy định.

- Công ty đã thực hiện chi trả phụ cấp cho hai ủy viên Ban kiểm soát Công ty năm 2020 theo đúng quy định.

- Các chi phí của Ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí của Công ty theo đúng quy định.

#### **2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020:**

- Hoạt động của Ban kiểm soát căn cứ vào kế hoạch năm để triển khai, đầu năm 2020 Ban kiểm soát đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm soát năm và thực hiện hoàn thành tốt chương trình kiểm tra giám sát đã đề ra.

- Trưởng Ban Kiểm soát đã dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT Công ty, Ban lãnh đạo điều hành về họp điều hành, họp giao ban, sơ kết, tổng kết năm của Công ty. Tiếp thu nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, thông tin hoạt động cũng như các biến động mọi mặt qua các văn bản điều hành của Công ty để từ đó thực hiện tốt vai trò giám sát.

- Hàng tháng Ban Kiểm soát làm việc tại Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomin đã thực hiện công tác giám sát công tác điều hành của HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành Công ty. Kiểm tra, kiểm soát quản trị chi phí, công nợ, phân tích tuổi nợ hàng tồn kho, tình hình huy động và sử dụng vốn của Công ty, lao động tiền lương, báo cáo tài chính của Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomin và các đơn vị trực thuộc, công tác kế toán văn phòng Công ty CP KD than Miền Bắc - Viancomin.

- Hàng Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm Ban kiểm soát thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính của Công ty, lập biên bản kiểm tra giám sát hoạt động của HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành về các mặt như văn bản quy chế quy định, thực hiện kế hoạch, công tác tài chính kế toán, tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, đầu tư xây dựng cơ bản, công tác thanh kiểm tra, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Hàng tháng, Quý ban kiểm soát lập báo cáo hoạt động kiểm soát, báo cáo giám sát tại đơn vị, các báo cáo khác gửi Tập đoàn TKV đúng nội dung yêu cầu và đảm bảo thời gian nộp báo cáo.

- Hàng Quý ban kiểm soát đã làm việc tại một số đơn vị trực thuộc, chọn mẫu một số trạm; 6 tháng, năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trực thuộc Công ty. Để tránh tình trạng chông chéo trong công tác kiểm tra và thực hiện nhiệm vụ

giám sát, nội dung kiểm tra của Ban kiểm soát được lồng ghép vào các cuộc phối hợp kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán. Các cuộc kiểm tra, kiểm soát, giám sát, tập trung vào các nội dung như:

+ Xem xét báo cáo tài chính, công nợ phải thu, kiểm tra hồ sơ thực hiện kế hoạch ĐTXD, thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.

+ Kiểm tra chọn mẫu chứng từ mua bán chế biến than, kiểm tra chọn mẫu hồ sơ đấu thầu chào hàng cạnh tranh, kiểm tra chọn mẫu các hợp đồng kinh tế và việc thực hiện hợp đồng, quản lý theo dõi GGT nhận than.

+ Kiểm tra chọn mẫu chứng từ thanh toán các khoản chi tiêu tài chính và kiểm tra phân phối thu nhập.

+ Kiểm tra việc luân chuyển chứng từ từ trạm về công ty, kiểm tra chọn mẫu các sổ sách chứng từ, kho than tại một số trạm.

+ Kiểm tra chọn mẫu công tác tuyển dụng, quản lý lao động, thực hiện quy chế tiền lương, giải quyết các chế độ chính sách đối với người lao động;

Từ đó Ban kiểm soát đã đưa ra những kiến nghị cụ thể đối với Công ty và các đơn vị trực thuộc.

- Ban kiểm soát đã thực hiện tốt công tác giám sát Công ty Kiểm toán độc lập về việc kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2020 tại các đơn vị trực thuộc và văn phòng Công ty CP KD than Miền Bắc – Vinacomin.

- Ban kiểm soát đã thực hiện tốt công tác giám sát Công ty kiểm toán độc lập, Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin và các đơn vị trực thuộc về công tác kiểm kê 6 tháng và năm 2020.

- Ban Kiểm soát thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ, quyền hạn của mình, bám sát thực tiễn kinh doanh, kiểm tra phát hiện các sai sót, nhằm uốn nắn kịp thời khi có sai phạm. Thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch kiểm tra, kiểm soát đã đề ra. Phối kết hợp với các phòng nghiệp vụ Công ty và Công ty kiểm toán độc lập trong công tác kiểm tra kiểm soát các công ty trực thuộc. Trong quá trình kiểm tra kiểm soát đã kịp thời phát hiện những sai sót trong hợp đồng kinh tế, phương án pha trộn chế biến, công tác tài chính kế toán, lao động tiền lương, đầu tư XD CB của Công ty, các đơn vị trực thuộc, các trạm, tìm ra những sai sót mang tính hệ thống. Các kết quả kiểm tra đều được chuyển đến HĐQT Công ty, ban lãnh đạo điều hành Công ty, các phòng có liên quan, các đơn vị trực thuộc, từ đó góp phần hoàn thiện, khắc phục trong những tháng tiếp theo trong công tác kế hoạch, kế toán tài chính, ĐTXDCB, LĐT L và quản trị chi phí ... Đồng thời, qua công tác kiểm tra cũng đã tham mưu cho Ban lãnh đạo điều hành Công ty, các đơn vị trực thuộc về quản trị rủi ro góp phần hoạt động có hiệu quả hơn. Hết năm 2020 Công ty đã hoàn thành nhiều chỉ tiêu kế hoạch, kinh doanh có lãi, đời sống cán bộ công nhân viên được ổn định, Công ty bảo toàn được vốn. Năm 2020 Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trước các Cổ đông.

- Thực hiện tốt đầy đủ các báo cáo theo đúng nội dung, thời gian quy định của Tập đoàn TKV. Thực hiện tốt việc thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm, các báo cáo phục vụ Đại hội đồng cổ đông.

- Thường xuyên học hỏi để nâng cao năng lực chuyên môn, trau dồi kiến thức về quản lý tài chính, pháp luật để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Trong năm 2020 Ban Kiểm soát đã được Ban lãnh đạo điều hành Công ty CPKD than Miền Bắc, các đơn vị trực thuộc tạo điều kiện giúp đỡ.

- Trong năm 2020 đa số các Phòng nghiệp vụ Công ty, các đơn vị trực thuộc đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo hàng tháng, quý, năm về Ban kiểm soát tuy nhiên vẫn còn một số chưa nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo về Ban Kiểm soát. Đề nghị các phòng nghiệp vụ Công ty, các đơn vị trực thuộc thực hiện việc báo cáo đầy đủ, đúng quy định.

- Trong năm 2020 hoạt động của ban kiểm soát có nhiều khó khăn do lực lượng Ban kiểm soát mỏng, có ba thành viên trong đó hai thành viên Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm, trong đó có một thành viên kiêm nhiệm trong chế độ thai sản con nhỏ. Các thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm ngoài thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát còn phải thực hiện nhiệm vụ tại các phòng, trong khi đó địa bàn hoạt động của Công ty rộng có nhiều chi nhánh đơn vị trực thuộc, các trạm cửa hàng trải dài khắp các tỉnh Miền Bắc. Quy mô và sản lượng của Công ty ngày càng lớn, sản lượng than mua bán, nhập khẩu, pha trộn chế biến than nhiều, hồ sơ đấu thầu chào hàng cạnh tranh nhiều, việc thực hiện vay ngân hàng giải ngân diễn ra thường xuyên nên khối lượng công việc kiểm tra giám sát lớn, số ngày kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc ngắn trong khi đó lượng xoát xét chứng từ sổ sách lớn nên Ban kiểm soát không thể kiểm tra 100% chứng từ được mà chỉ thực hiện theo phương pháp chọn mẫu nên phát hiện các sai sót nằm trong các mẫu đã chọn ( tuy nhiên việc thực hiện theo phương pháp chọn mẫu phù hợp đúng quy định ).

### **3. Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, giám sát năm 2021**

- Ban kiểm soát đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, giám sát năm 2021, các nội dung kiểm tra giám sát tập trung vào các lĩnh vực giám sát công tác điều hành của HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT. Kiểm tra giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, công nợ phải thu phải trả, tuổi nợ hàng tồn kho và quản lý kho hàng, công tác tài chính kế toán, hồ sơ chứng từ mua bán chế biến than, lao động thu nhập người lao động, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác thanh kiểm tra tại Công ty Cổ phần kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin và các đơn vị trực thuộc, một số trạm cửa hàng .

- Thẩm định báo cáo tài chính Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm tại Công ty CPKD than Miền Bắc và các đơn vị trực thuộc.

- Giám sát Công ty kiểm toán độc lập, Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin và các đơn vị trực thuộc về công tác kiểm kê 6 tháng, năm 2021.

- Giám sát Công ty kiểm toán độc lập về kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2021 của Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinaomin và các đơn vị trực thuộc.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

- Lập báo cáo hoạt động kiểm tra kiểm soát của BKS, báo cáo giám sát Quý, 6 tháng, 9 tháng , năm và các báo cáo khác theo đúng nội dung, thời gian quy định của Tập đoàn TKV.

- Thực hiện các nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo đúng quy định, yêu cầu của Tập đoàn TKV, các cổ đông của Công ty.

- Các thành viên ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm phân bổ thời gian hợp lý để đảm bảo tiến độ và chất lượng kiểm soát báo cáo, dành thời gian nghiên cứu các chính

sách chế độ để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Đề nghị Các phòng Nghiệp vụ tạo điều kiện về thời gian cho các thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, giám sát, lập báo cáo để đảm bảo báo cáo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng đúng yêu cầu, đúng quy định.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020. Công tác giám sát hoạt động của HĐQT, ban lãnh đạo điều hành trong quản lý điều hành Công ty năm 2020. Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, giám sát năm 2021 của Ban kiểm soát Công ty như trên.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông CTy (Báo cáo);
- Các thành viên HĐQT;
- Ban lãnh đạo điều hành
- Các thành viên BKS;
- Lưu TK CTy.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đặng Thị Hải Hà**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KD  
THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN**

**Ban Kiểm soát**  
Số: 357/BC-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
**LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỂ THỰC HIỆN**  
**KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2021**

Kính gửi: Các quý vị Cổ đông Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomin

Để lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty CPKD than Miền Bắc – Vinacomin năm 2021, Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty năm 2021, cụ thể:

Công ty TNHH PKF Việt Nam

Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (+84)24 6281 1488

FAX: (+ 84) 24 6664 2233

Mã số thuế: 0313440640

Tài khoản số: 0487 040 6666 8383 tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – Chi nhánh Trung Hòa.

Công ty TNHH PKF Việt Nam đáp ứng đầy đủ các yêu cầu là Công ty Kiểm toán nằm trong danh sách được Bộ Tài chính công nhận đủ điều kiện kiểm toán chấp nhận toàn phần cho các Công ty niêm yết, đã có kinh nghiệm kiểm toán trong ngành Than.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông CTy (Báo cáo);
- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VT,TK CTy.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Đặng Thị Hải Hà**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN  
NĂM 2020**

Kính gửi: Quý vị cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty CPKD than Miền Bắc - Vinacomin nhiệm kỳ III (2017-2022) gồm 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2017 bầu ra, có thay đổi nhân sự trong năm 2018 như sau: (Ông Vũ Văn Hà – Chủ tịch HĐQT nghỉ chế độ hưu trí, TKV đã giới thiệu và HĐQT Công ty đã bầu Ông Lê Quang Bình giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty từ 01/3/2018, Ông Đoàn Hữu Thung – Ủy viên HĐQT – Tổng giám đốc nghỉ chế độ hưu trí, TKV đã giới thiệu và HĐQT Công ty đã bầu Ông Ngô Quang Trung giữ chức vụ Ủy viên HĐQT – Tổng giám đốc Công ty từ 01/6/2018), năm 2019: Ông Phan Tiến Hải - Ủy viên HĐQT – Phó tổng giám đốc nghỉ chế độ hưu trí từ 01/8/2019; Ngày 01/3/2020, TKV đã giới thiệu và HĐQT Công ty đã bầu Ông Phạm Tuấn Ngọc giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty thay thế Ông Lê Quang Bình nhận nhiệm vụ mới từ 01/3/2020; Ngày 31/3/2020, TKV đã giới thiệu và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty ngày 23/6/2020 đã bầu Ông Nguyễn Anh Chung làm thành viên HĐQT Công ty từ 23/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và tình hình SXKD năm qua, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo hoạt động năm 2020 như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020:**

**1. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2020:**

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên thị trường than thế giới có những thay đổi khó lường, giá than nhập khẩu trong quý 3 giảm so với thời điểm đầu năm 2020 nên các hộ tiêu thụ than lớn như Điện, Xi măng đều chủ động tìm các nguồn than giá rẻ cạnh tranh với than của TKV, một phần do thời tiết quý 3 mưa nhiều hơn cùng kỳ các năm nên các nhà máy nhiệt điện chạy than giảm công suất phát điện để ưu tiên cho các nhà máy thủy điện, dẫn đến sản lượng than chế biến, pha trộn giao lại TKV của TMB bị ảnh hưởng và tồn kho tại thời điểm 31/12/2020 ở mức cao hơn so với kế hoạch đầu năm đề ra.

- Trải qua một năm đầy những biến động từ bùng phát dịch bệnh ở mức độ toàn cầu đến những bất thường của lũ lụt thiên tai trong nước, TMB đã từng bước

vượt qua những khó khăn thử thách hoàn thành “mục tiêu kép”, vừa duy trì hiệu quả sản xuất, vừa đảm bảo tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19. Với các giải pháp điều hành đồng bộ linh hoạt của Ban lãnh đạo và bộ máy điều hành Công ty cùng sự quyết tâm, chủ động sáng tạo vượt khó của các đơn vị trực thuộc, năm 2020 TMB đã hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD của TKV giao, an toàn về tài chính, về con người và ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động. Dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ và Hội đồng quản trị Công ty, từng nhiệm vụ chính trị cũng như các định hướng mục tiêu trong SXKD của Công ty đã được triển khai thực hiện đảm bảo thời gian theo quy định.

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2020 cụ thể như sau:

\* Các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH/KH (%)
1	Sản lượng than mua <i>Tr.đó: Than nhập khẩu</i>	Tấn	2.700.000	6.869.685 2.589.250	96
2	Sản lượng than bán	Tấn	6.100.000	6.193.470	102
	<i>Than tự doanh</i>	<i>Tấn</i>	<i>1.300.000</i>	<i>1.335.334</i>	<i>103</i>
	<i>Than bán lại TKV</i>	<i>Tấn</i>	<i>4.800.000</i>	<i>4.858.136</i>	<i>101</i>
3	Doanh thu	Tỷ đồng	11.559	10.990	95
4	GT sản xuất tính lương	Tỷ đồng	385	430	112
5	Lợi nhuận	Tỷ đồng	55,5	74,62	134
6	Lao động bình quân	Người	665	665	100
7	Thu nhập bình quân	đ/ng/tháng	11.970.000	11.970.000	100
8	Thực hiện XD CB	Tỷ đồng	14	5,9	42
9	Tỷ lệ trả cổ tức (dự kiến)	%/VĐL	7	10	143

\* Tình hình tài chính của Công ty:

Tình hình tài chính của Công ty nói chung lành mạnh, cụ thể:

- Tổng số vốn chủ sở hữu cuối năm: 257,97 tỷ đồng, bằng 1,72 lần vốn điều lệ.

- Hệ số bảo toàn và phát triển vốn của Công ty thực hiện năm 2020 là: 1,14 lần; Hệ số bằng 1,14 như vậy Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: 36,7%.

\* Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020 điều chỉnh của Công ty gồm 09 dự án, trong đó có 03 dự án chuyển tiếp từ kế hoạch năm 2019, 05 công trình khởi công

mới và 01 công trình chuẩn bị dự án với tổng giá trị đầu tư phải thực hiện trong năm là 14.012 triệu đồng.

- Thực hiện và giải ngân vốn đầu tư năm 2020 là: 5.945 triệu đồng đạt 42,4% so với kế hoạch đầu tư điều chỉnh đã được TKV thông qua; Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư thấp do 02 công trình khởi công mới với tổng mức đầu tư là 7.619 triệu đồng (chiếm 54,37% tổng mức đầu tư theo KHĐT năm 2020 được thông qua) chưa thực hiện được do ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19.

\* Đánh giá kết quả SXKD của Công ty năm 2020:

Năm qua, được sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo TKV và ủng hộ phối hợp của các ban chuyên môn Tập đoàn trong các giải pháp điều hành, Công ty đã hoàn thành “mục tiêu kép”, vừa duy trì hiệu quả sản xuất, vừa đảm bảo tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 tốt nhiệm vụ SXKD, các chỉ tiêu kế hoạch chính đều hoàn thành vượt mức kế hoạch phối hợp kinh doanh TKV giao. Đạt được kết quả trên là do Công ty đã nhận thức được khó khăn, biết chủ động ứng biến linh hoạt, năng động trong kinh doanh và truyền thống của đơn vị, phát huy sức mạnh của tập thể người lao động và điều hành nhịp nhàng các giải pháp kinh doanh đạt hiệu quả.

## **2. Tổng kết các hoạt động của HĐQT:**

Năm 2020, HĐQT Công ty đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020 thông qua, tổ chức triển khai thực hiện tốt trên các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất nên đã tạo ra sự ổn định, đồng bộ trong SXKD, phù hợp với thực tiễn.

HĐQT đã tổ chức họp định kỳ cũng như bất thường bằng nhiều hình thức tùy theo tình hình thực tế để thông qua các vấn đề cơ bản, định hướng cho hoạt động của Công ty, đảm bảo kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh từ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 đến các mặt hoạt động SXKD. Các cuộc họp có chương trình cụ thể, đảm bảo số lượng thành viên dự họp và thủ tục biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý.

\* Tổng hợp các nghị quyết, quyết định của HĐQT năm 2020:

- Tổng số các nghị quyết, quyết định: 41. Trong đó:

- + Công tác tổ chức sản xuất kinh doanh, tài chính : 11.
- + Công tác đầu tư xây dựng : 05.
- + Công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương : 17.
- + Lĩnh vực khác : 08.

\* Thù lao của HĐQT năm 2020:

*(Xem mục báo cáo liên quan trong Báo cáo tài chính năm 2020).*

## **3. Công tác giám sát hoạt động của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành:**

- HĐQT Công ty có 2/5 thành viên tham gia ban Lãnh đạo điều hành trong

Công ty bao gồm các thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc và Phó tổng giám đốc Công ty, việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không điều hành được thực hiện thường xuyên, đầy đủ phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, giám sát của HĐQT với Ban giám đốc.

- HĐQT đã chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện và cập nhật bổ sung thay thế các quy chế về các mặt quản lý của Công ty.

- HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc và Ban Lãnh đạo điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc và Ban Giám đốc.

- HĐQT thực hiện giám sát các lĩnh vực:

- + Tổ chức thực hiện nghị quyết do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua.

- + Việc thực hiện các nghị quyết và quyết định của HĐQT.

- + Việc tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty.

- Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá Ban giám đốc Công ty đã triển khai có hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh linh hoạt thực hiện kế hoạch SXKD phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường và yêu cầu của HĐQT đề ra. Tổng giám đốc và bộ máy quản lý đã góp phần đáng kể vào kết quả kinh doanh hoàn thành kế hoạch của Công ty năm 2020.

## **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021:**

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2021. Đề xuất trình Đại hội các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định và tăng trưởng; chỉ đạo triển khai thực hiện đúng và đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh các hoạt động của Công ty và các đơn vị trực thuộc, nhằm đảm bảo SXKD của Công ty an toàn có hiệu quả, tránh rủi ro, bảo toàn và phát triển vốn.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ bằng nhiều hình thức tùy theo tình hình thực tế để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới công chúng một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch; bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông.

- Chỉ đạo Bộ máy điều hành Công ty xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành.

- Đối với việc bố trí thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại Luật doanh nghiệp và các quy định có liên quan: HĐQT đương nhiệm có trách nhiệm lựa chọn nhân sự có đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật để đề cử và giới thiệu bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, kiện toàn cơ cấu thành phần HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2022-2027).

### **III. ĐỀ NGHỊ CỦA HĐQT TRƯỚC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 cho ý kiến, thông qua về những vấn đề sau:

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 trình bày trong Báo cáo tài chính năm.

- Thông qua mức cổ tức thanh toán cho các cổ đông năm 2020 là 10% vốn điều lệ Công ty tại thời điểm 31/12/2020. Hình thức chi trả bằng tiền.

- Thông qua việc chi trả tiền thù lao của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020 và kế hoạch chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2021; Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty năm 2021.

- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Thông qua đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 theo đề xuất của Ban Kiểm soát.

- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin.

- Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT được chủ động quyết định thay đổi kế hoạch SXKD năm 2021 theo kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV điều chỉnh phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường và môi trường kinh doanh.

- Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định ký kết hợp đồng, giao dịch với những người quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

Năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, trên cơ sở những khó khăn và thuận lợi, Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc – Vinacomin và các đơn vị trực thuộc cần bám sát mục tiêu điều hành kế hoạch năm 2021 của TKV là: Không ngừng đổi mới, sáng tạo, áp dụng công nghệ mới tiên tiến, hiện đại; đẩy mạnh chế biến sâu tạo ra các chuỗi sản phẩm và chuỗi giá trị gia tăng trên nền sản xuất than, khoáng sản; nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh (i) Hoàn thiện mô hình “Sản xuất và thương mại than” thực hiện pha trộn giữa than sản xuất trong nước và than nhập khẩu với tỷ lệ phù hợp, (ii) Đa dạng hóa các phương án pha trộn để cung cấp đủ than cho khách hàng theo hợp đồng với nguyên tắc ưu tiên sử dụng than trong nước để pha trộn, tăng năng lực sản xuất, khai thác tối đa lợi thế của Tập đoàn..., Công ty cần tập trung mọi nguồn lực, tổ chức SXKD hợp lý, linh hoạt với thị trường; tiếp tục hoàn thiện

cơ cấu tổ chức sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, có cơ chế quản lý hoạt động SXKD phù hợp; quản trị tốt chi phí, nâng cao chất lượng, năng suất, sức cạnh tranh của sản phẩm, đảm bảo hiệu quả, bền vững, đảm bảo phúc lợi cho người lao động và quyền lợi cho cổ đông. HĐQT luôn trân trọng những đóng góp quý báu của các cổ đông, người lao động Công ty trong việc xây dựng và phát triển Công ty. HĐQT, Ban Kiểm soát và bộ máy lãnh đạo điều hành Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực, nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh của Công ty, đưa Công ty tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới.

Để vượt qua các thách thức và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ mọi mặt của các Quý Cổ đông, các đối tác đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong suốt thời gian qua.

**Nơi nhận:** ✓

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



  
**Phạm Tuấn Ngọc**

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
THAN MIỀN BẮC-VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỜ TRÌNH**

**Thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung  
Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin**

Kính gửi: Quý vị cổ đông

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty con cổ phần của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam ban hành kèm theo Công văn số 1455/TKV-TCNS ngày 07/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty đã dự thảo Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2021 thông qua.

Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung được gửi kèm theo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Nơi nhận: ✓

- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Tuấn Ngọc